TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: **464/2024/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** _____ *Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 444/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Thế L** , sinh năm 1982

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Xuân P** , sinh năm 1993

Cùng ĐKHKTT tại: thôn A, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú tại: Phòng C, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY

Anh Nguyễn Thế L và chị Nguyễn Thị Xuân P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2016 (Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/11/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Thế L** và chị **Nguyễn Thị Xuân P** .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 27/01/2017 và cháu Nguyễn Ngọc P A, sinh ngày 08/01/2021; Anh chị cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn để chị Nguyễn Thị Xuân P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh Thư và cháu Nguyễn Ngọc P A.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị thỏa thuận, anh Nguyễn Thế L cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 10.000.000 đồng/tháng (Mười triệu) (mỗi con 5.000.000đồng/tháng), kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thế L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình: Anh chị đã tự giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị đã tự giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị đã tự giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét..

- Về công nợ chung: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Thế L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0051439 ngày 06 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh